

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 61/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cai Lay, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp A, xã MN, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952.

2. Bà Phan Thị V, sinh năm 1954.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã MN, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy bỏ Giấy cầm cố đất nông nghiệp lập ngày 13-10-2016 giữa ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn Đ, bà Phan Thị V.

- Ông Nguyễn Văn Đ, bà Phan Thị V có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Văn T 50 (Năm mươi) chỉ vàng 24K trong thời hạn từ ngày 17-11-2021 đến hết ngày 17-4-2022. Trong thời gian từ ngày 17-11-2021 đến hết ngày 17-4-2022, ông Đ, bà V không được chuyển quyền sử dụng đối với thửa đất 3*4, tờ bản đồ số 10, diện tích 3465,3m² tại ấp A, xã MN, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0**15 ngày 24-6-2009 của Ủy ban nhân dân

huyện C cấp cho hộ bà Phan Thị V.

- Ông Nguyễn Văn Đ, bà Phan Thị V được quyền sử dụng lại thửa đất 374, tờ bản đồ số 10 nêu trên kể từ ngày 17-11-2021 mà ông Nguyễn Văn T không được quyền cản trở.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, bà Phan Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 6.250.000 đồng (Trong đó phần của ông T là 3.125.000 đồng, phần của ông Đ, bà V là 3.125.000 đồng). Ông Đ, bà V là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí phần của mình là 3.125.000 đồng, nên còn phải nộp 3.125.000 (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

+ Ông Nguyễn Văn T được nhận lại 6.250.000 (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000**04 ngày 29-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực